

Số: /TTr-BTTTT

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Về việc ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia
ưu tiên triển khai tạo nền tảng phát triển Chính phủ số**

Kính gửi: Chính phủ

Ngày 9/5/2020, Chính phủ ban hành Nghị định số 47/2020/NĐ-CP về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước. Thực hiện quy định tại Điều 55 của Nghị định 47/2020/NĐ-CP, Bộ Thông tin và Truyền thông đã xây dựng dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về việc ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia ưu tiên triển khai tạo nền tảng phát triển Chính phủ số.

Bộ Thông tin và Truyền thông xin báo cáo Chính phủ như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 (Điều 58) quy định về cơ sở dữ liệu quốc gia như sau: “Cơ sở dữ liệu quốc gia là tập hợp thông tin của một hoặc một số lĩnh vực kinh tế - xã hội được xây dựng, cập nhật và duy trì đáp ứng yêu cầu truy nhập và sử dụng thông tin của các ngành kinh tế và phục vụ lợi ích công cộng” và “Chính phủ quy định danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia; xây dựng, cập nhật và duy trì cơ sở dữ liệu quốc gia; ban hành quy chế khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia”;

- Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 9/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước quy định Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng và trình Chính phủ phê duyệt danh mục, cập nhật danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia (Khoản 2, Điều 11).

2. Sự cần thiết ban hành

a) Về hình thức ban hành danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia.

Thực hiện các quy định của pháp luật về cơ sở dữ liệu quốc gia, năm 2015, Bộ Thông tin và Truyền thông đã tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 714/QĐ-TTg ngày 22/5/2015 về danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia ưu tiên triển khai tạo nền tảng Chính phủ điện tử.

Tại thời điểm đó, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 714/QĐ-TTg căn cứ vào Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước. Theo đó, Điều 11 Nghị định 64/2007/NĐ-CP quy định Bộ Bru chính, Viễn thông (nay là Bộ Thông tin và Truyền thông) chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia.

Tuy nhiên, Khoản 4 Điều 58 Luật Công nghệ thông tin quy định Chính phủ quy định danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia. Do đó, năm 2020, trong Nghị định số 47/2020/NĐ-CP, Chính phủ có điều chỉnh thẩm quyền ban hành danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia thuộc Chính phủ và giao Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng và trình Chính phủ phê duyệt danh mục, cập nhật danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia.

Tại điều 55, Nghị định số 47/2020/NĐ-CP về Điều khoản chuyên tiếp, Chính phủ quy định chủ quản cơ sở dữ liệu quốc gia đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt có trách nhiệm rà soát và thực hiện gửi các thông tin theo quy định về Bộ Thông tin và Truyền thông để Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng danh mục các cơ sở dữ liệu quốc gia trình Chính phủ phê duyệt.

Vì vậy, việc ban hành Nghị quyết của Chính phủ về danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia thay thế Quyết định số 714/QĐ-TTg là phù hợp với thẩm quyền ban hành danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia theo Luật.

b) Về định hướng phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia đáp ứng nhu cầu phát triển chính phủ số

Dữ liệu là yếu tố cốt lõi, là tài nguyên quan trọng để chuyển đổi số. Cơ sở dữ liệu quốc gia chính là nền tảng để phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

Trong năm 2020 vừa qua, tiến độ phát triển các cơ sở dữ liệu (CSDL) cũng đã có bước tiến rõ rệt. Chính phủ đã ban hành Nghị định để thiết lập Cơ sở dữ liệu về bảo hiểm. Bộ Công an đã tích cực triển khai Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để sẵn sàng kết nối, cung cấp dữ liệu cho các cơ quan nhà nước trong năm 2021. Các hoạt động này bước đầu phát huy hiệu quả, tạo tiền đề phát triển Chính phủ số trong giai đoạn sắp tới. Tuy nhiên, tiến độ triển khai các cơ sở dữ liệu quốc gia

còn chưa được như mong đợi. Các cơ sở dữ liệu quốc gia triển khai chậm tiến độ so với dự kiến, chậm trễ đưa vào khai thác, việc chia sẻ còn hạn chế so với mục tiêu đề ra.

Nguyên nhân chủ yếu của những vấn đề trên là thiếu tầm nhìn tổng thể về các cơ sở dữ liệu quốc gia; thiếu nhất quán về vị trí, vai trò về cơ sở dữ liệu quốc gia trong chính phủ điện tử, chính phủ số; thiếu cơ chế tài chính và đầu tư phù hợp để xây dựng, vận hành cũng như duy trì cập nhật các cơ sở dữ liệu quốc gia; thiếu yếu tố kích lệ trong chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước và cho người dân, doanh nghiệp.

Vì vậy, xây dựng và thực thi Nghị quyết của Chính phủ ban hành danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia ưu tiên triển khai tạo nền tảng phát triển Chính phủ số chính là xác định một tầm nhìn tổng thể, các phương án hành động phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia để triển khai các CSDLQG trong thời gian tới mạnh mẽ và bền vững hơn.

c) Về điều chỉnh, cập nhật danh mục các cơ sở dữ liệu quốc gia

Tại Quyết định số 714/QĐ-TTg, danh sách cơ sở dữ liệu quốc gia ưu tiên triển khai tạo nền tảng phát triển chính phủ điện tử có 6 cơ sở dữ liệu quốc gia bao gồm: Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, Cơ sở dữ liệu quốc gia về Tài chính, Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm và Cơ sở dữ liệu quốc gia về thống kê, tổng hợp dân số.

Sau 5 năm triển khai, bối cảnh ứng dụng công nghệ thông tin đã có nhiều thay đổi. Chuyển đổi số đã được lan tỏa tới tất cả các lĩnh vực trong chính phủ, kinh tế và xã hội. Dữ liệu đã được xác định như tài nguyên mới, yếu tố cốt lõi của chuyển đổi số, là yếu nền tảng trong chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, là yếu tố bắt buộc phải có để thi hành chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo. Vì vậy, danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia phải được điều chỉnh mở rộng để phản ánh và đáp ứng nhu cầu thực tế.

II. NỘI DUNG CỦA NGHỊ QUYẾT BAN HÀNH DANH MỤC CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA

Nội dung của Nghị quyết ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia ưu tiên triển khai tạo nền tảng phát triển Chính phủ số, kế thừa từ Quyết định số 714/QĐ-TTg ngày 22/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia cần ưu tiên triển khai tạo nền tảng phát triển chính phủ điện tử với một số điều chỉnh sau:

1. Về tên Nghị quyết ban hành danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia

Đổi tên “Danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia ưu tiên triển khai tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử” theo Quyết định 714/QĐ-TTg thành “Danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia ưu tiên triển khai tạo nền tảng phát triển Chính phủ số”. Sự thay đổi này phù hợp với xu hướng phát triển. Chính phủ điện tử đang dịch chuyển dần sang Chính phủ số. Chiến lược phát triển Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 đã xác định Việt Nam sẽ cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu phát triển chính phủ điện tử vào năm 2021 và hình thành Chính phủ số vào năm 2025.

2. Về quan điểm chỉ đạo về cơ sở dữ liệu quốc gia

Đề khẳng định vai trò của cơ sở dữ liệu quốc gia trong bối cảnh chuyển đổi số đang triển khai mạnh mẽ đồng thời thống nhất nhận thức và hành động về cơ sở dữ liệu quốc gia, Bộ Thông tin và Truyền thông đề xuất bổ sung quan điểm chỉ đạo về phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia trong Nghị quyết gồm:

- Dữ liệu trong cơ sở dữ liệu quốc gia là tài sản quốc gia, được sử dụng chung cho các cơ quan nhà nước và toàn xã hội; là nền tảng phát triển chính phủ số, kiến tạo phát triển kinh tế số và xã hội số.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia phải đi trước một bước, tạo nền tảng phát triển hệ sinh thái ứng dụng trong chính phủ số.

- Phát huy tối đa giá trị dữ liệu trong cơ sở dữ liệu quốc gia để phục vụ cải cách hành chính, nâng cao năng lực quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội. Liên kết, quy tụ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu là yếu tố then chốt để tăng giá trị dữ liệu, tạo ra thông tin mới từ các cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Cơ sở dữ liệu quốc gia được quản lý theo chính sách thống nhất, chặt chẽ để đảm bảo bảo giá trị pháp lý và chất lượng dữ liệu. Mỗi cơ sở dữ liệu quốc gia được giao cho một cơ quan cấp bộ quản lý, vận hành (cơ quan chủ quản). Bộ Thông tin và Truyền thông giúp Chính phủ thực hiện quản lý và thực thi các chính sách chung đối với cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Cơ sở dữ liệu quốc gia là cơ sở dữ liệu chứa dữ liệu chủ. Các cơ sở dữ liệu quốc gia không được chồng lấn dữ liệu chủ. Mỗi trường dữ liệu của dữ liệu chủ trong cơ sở dữ liệu quốc gia chỉ được thu thập, cập nhật duy nhất từ một nguồn dữ liệu gắn với hoạt động của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, bảo đảm tính kịp thời, chính xác, phản ánh đầy đủ sự biến đổi theo thời gian. Dữ liệu chủ phải được khai thác, sử dụng rộng khắp tại các bộ, ngành, địa phương. Dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu của bộ, ngành, địa phương là các dữ liệu nhánh, mở rộng từ cơ sở dữ liệu quốc gia, phải được tham chiếu thống nhất tới dữ liệu chủ trong cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp được quyền sử dụng, khai thác dữ liệu trong cơ sở dữ liệu quốc gia trừ trường hợp việc khai thác dữ liệu vi phạm các quy định của pháp luật về bảo vệ thông tin cá nhân, quy định về bản quyền tác giả và các quy định khác của pháp luật nêu rõ không cho phép khai thác; hoặc cơ quan có thẩm quyền xác định việc khai thác có ảnh hưởng xấu đến an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

- Triển khai, quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia, kết nối, chia sẻ dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia phải tuân thủ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 9/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước, Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam.

- Kinh phí xây dựng, cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu của cơ sở dữ liệu quốc gia được ưu tiên bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước để triển khai sớm, triển khai trước. Đầu tư xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia là đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội. Cho phép xây dựng các cơ chế phù hợp để thu phí khai thác dữ liệu trong cơ sở dữ liệu quốc gia để có nguồn lực xây dựng, duy trì, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia.

3. Về giải pháp phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia trong thời gian tới

- Hoàn thiện hành lang pháp lý: Theo quy định của Luật Công nghệ thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia được sử dụng chung đáp ứng nhu cầu khai thác thông tin của các ngành kinh tế và phục vụ lợi ích công cộng, do Chính phủ quy định việc xây dựng, cập nhật và duy trì cơ sở dữ liệu quốc gia, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia. Vì vậy, các CSDLQG phải hoàn thiện hạ tầng pháp lý trong đó việc cập nhật, xây dựng, khai thác, sử dụng phải được quy định trong các văn bản cấp Nghị định. Điều này đảm bảo tầm nhìn phủ trùm Chính phủ số, hạn chế sự cát cứ dữ liệu theo ngành, lĩnh vực. Một số các CSDLQG đã có Nghị định quy định (dân cư, bảo hiểm...) nhưng còn nhiều CSDL vẫn chưa có các văn bản quy định rõ ràng. Trong thời gian tới, các cơ quan chủ quản phải rà soát đề đề xuất xây dựng, sửa đổi cho phù hợp quy định.

- Tổ chức hoạch định tổng thể tài nguyên dữ liệu: Việc phân mảnh dữ liệu trong các CSDLQG, thiếu tính kết nối, hạn chế sử dụng chung, trùng lặp, manh mún một phần nguyên nhân chưa có hoạch định tổng thể về dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu quốc gia, mối quan hệ, liên kết lẫn nhau. Nghị quyết xác định cần phải xây dựng và ban hành Kiến trúc tổng thể dữ liệu quốc gia trong đó xác định các thực thể cốt lõi đóng vai trò quan trọng trong quản lý nhà nước và mối quan hệ giữa các thực thể cốt lõi làm cơ sở xây dựng dữ liệu gốc trong các CSDLQG. Bên cạnh đó, vấn đề tái tổ chức các CSDLQG cũng cần xem xét, đánh giá để hoạch định các CSDLQG có tính hệ thống và bền vững.

- Tăng cường quản trị dữ liệu: Khi mức độ khai thác dữ liệu từ CSDLQG cao và vượt ra ngoài khỏi bộ, ngành đang quản lý, sự tác động của CSDLQG sẽ rất lớn đối với toàn bộ Chính phủ số. Đặc biệt, CSDLQG có tính pháp lý cao phục vụ cho cải cách hành chính, thủ tục hành chính sẽ đòi hỏi chất lượng dữ liệu chính xác và quản lý chặt chẽ. Vì vậy, giải pháp tăng cường quản trị đảm bảo chất lượng dữ liệu được đặt ra trong Nghị quyết. Các hoạt động kiểm tra, kiểm kê, đánh giá phải được tiến hành định kỳ.

- Khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia gắn với cải cách hành chính, nâng cao năng lực quản trị nhà nước dựa trên công nghệ hiện đại: Nhằm tăng cường khai thác các cơ sở dữ liệu quốc gia, dự thảo Nghị quyết đề xuất triển khai một số nội dung: triển khai nền tảng hợp nhất và phân tích dữ liệu quốc gia, quy tụ toàn bộ dữ liệu từ các CSDLQG để khai thác sâu tạo ra các giá trị mới, thông tin đa chiều; chuyển đổi hoàn toàn các thủ tục về chia sẻ dữ liệu lên môi trường mạng minh bạch và dễ dàng tiếp cận; kết nối cung cấp dữ liệu qua đầu mối thống nhất là Cổng dữ liệu quốc gia; tập trung khai thác dữ liệu từ CSDLQG để cải cách hành chính, hỗ trợ ra quyết định để nâng cao năng lực quản lý nhà nước.

- Vấn đề nguồn lực và tổ chức thực hiện: dự thảo Nghị quyết đề xuất cần ưu tiên kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước để phát triển các CSDL trước và sớm để tạo nền tảng phát triển các nền tảng, ứng dụng trong chính phủ số; nghiên cứu cơ chế chia sẻ dữ liệu có thu phí để tạo yếu tố động lực chia sẻ dữ liệu, tăng tính trách nhiệm và tạo nguồn lực duy trì, vận hành và cập nhật CSDLQG; Nghiên cứu triển khai áp dụng phương thức đối tác công tư khi thu thập, xây dựng dữ liệu, xây dựng hệ thống thông tin quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia; bảo đảm quyền sở hữu dữ liệu thuộc Chính phủ.

4. Về danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia

Bộ Thông tin và Truyền thông đã xây dựng danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia trên cơ sở đề xuất của các bộ, ngành, đồng thời rà soát, kế thừa các CSDLQG đã và đang được triển khai, bảo đảm phù hợp với các quan điểm xây dựng CSDLQG đã được nêu ở phần trên. Danh mục CSDLQG được nêu tại Phụ lục Nghị quyết.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO

Ngay sau khi Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ban hành, Bộ Thông tin và Truyền thông đã có văn bản số 2051/BTTTT-THH ngày 4/6/2020 hướng dẫn triển khai một số nhiệm vụ thực thi Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

Tiếp đó, ngày 3/8/2020, Bộ Thông tin và Truyền thông đã có văn bản số 2863/BTTTT-THH gửi các bộ, ngành đề nghị đăng ký, đề xuất cơ sở dữ liệu quốc gia theo quy định của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP. Trên cơ sở đề xuất của các bộ, ngành, Bộ Thông tin và Truyền thông đã xây dựng dự thảo Nghị quyết của

Chính phủ về việc ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia ưu tiên triển khai tạo hạ tầng chuyên đổi số.

Ngày Bộ Thông tin và Truyền thông đã có văn bản số... gửi các bộ, ngành, địa phương xin ý kiến về dự thảo Nghị quyết của Chính phủ.

Ý kiến chính của các Bộ, ngành địa phương:

.....

Trên cơ sở góp ý của các bộ ngành, địa phương, Bộ Thông tin và Truyền thông đã hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về việc ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia ưu tiên triển khai tạo nền tảng phát triển chính phủ số trình Chính phủ ban hành.

IV. ĐỀ XUẤT

Bộ Thông tin và Truyền thông kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, THH.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Mạnh Hùng